

Số: 16/QĐ-HVPNVN

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công nhận và cấp bằng tốt nghiệp cử nhân**  
**Đợt 1 năm 2026**

**GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM**

*Căn cứ Quyết định số 1558/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Phụ nữ Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 568/QĐ-HVPNVN ngày 29/5/2025 của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Học viện Phụ nữ Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-HVPNVN ngày 29/5/2025 của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam ban hành Quy chế quản lý văn bằng, chứng chỉ của Học viện Phụ nữ Việt Nam;*

*Căn cứ vào biên bản họp Hội đồng xét và công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp trình độ đại học họp ngày 08/01/2026;*

*Theo đề nghị của Phòng Đào tạo.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận và cấp bằng tốt nghiệp cử nhân cho 64 sinh viên tốt nghiệp đợt 1 năm 2026, trong đó:

- Đại học chính quy: 62 sinh viên
  - Liên thông đại học chính quy: 02 sinh viên
- (Có danh sách kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực từ ngày ký. Phòng Đào tạo, các đơn vị liên quan và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Ban GD (để b/c);
- Lưu VT, ĐT.

**GIÁM ĐỐC**  
  
**Trần Quang Tiến**

**DANH SÁCH**

**Sinh viên được công nhận và cấp bằng tốt nghiệp cử nhân Đợt 1 năm 2026**

(Kèm theo Quyết định số 16/QĐ-HVPNVN ngày 09 tháng 10 năm 2026  
của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam)

**1. Đại học chính quy**

TT	Mã Sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành	TBC Tích lũy	Hạng tốt nghiệp	Ghi chú
1	2174820140	Phạm Hà Trang	06/04/2003	K9CNTT	Công nghệ thông tin	2.38	Trung bình	
2	2173800593	Lại Thị Yến	31/10/2003	K9LKTB	Luật kinh tế	2.43	Trung bình	
3	2073800106	Nguyễn Thế Tâm	08/08/2002	K8LUATKT	Luật kinh tế	2.39	Trung bình	
4	2073800301	Nguyễn Thị Anh	11/11/2001	K8LUATKT	Luật kinh tế	2.74	Khá	
5	1973810019	Khoàng Ló De	21/01/2001	K7LUATA	Luật	2.29	Trung bình	
6	1973810044	Đặng Quang Huy	05/02/2001	K7LUATA	Luật	2.75	Khá	
7	2173810270	Đình Thanh Thảo	26/09/2003	K9LUATA	Luật	2.83	Khá	
8	2173810681	Trần Hải Anh	06/07/2003	K9LUATA	Luật	2.26	Trung bình	
9	2173810712	Nguyễn Thị Hồng Hải	19/02/2003	K9LUATB	Luật	2.53	Khá	
10	2173810778	Phan Minh Quang	22/11/2003	K9LUATB	Luật	2.37	Trung bình	
11	2173810830	Vũ Thúy Hiền	03/06/2003	K9LUATB	Luật	2.32	Trung bình	
12	2173810836	Vương Quang Vinh	03/12/2003	K9LUATB	Luật	2.46	Trung bình	
13	2177610193	Bùi Khánh Phương	16/05/2003	K9CTXH	Công tác xã hội	2.36	Trung bình	
14	2177610360	Nguyễn Diệu Hoa	24/04/1997	K9CTXH	Công tác xã hội	2.18	Trung bình	
15	2177610368	Nguyễn Phương Uyên	21/10/2003	K9CTXH	Công tác xã hội	2.71	Khá	
16	2177610310	Đỗ Thị Nguyệt	09/10/2003	K9CTXH	Công tác xã hội	2.62	Khá	
17	2177610854	Bùi Thu Hà	13/08/2003	K9CTXH	Công tác xã hội	2.35	Trung bình	
18	1977610004	Nguyễn Đức Anh	21/07/1999	K7CTXH	Công tác xã hội	2.07	Trung bình	
19	2173100486	Trần Ngọc Châu Anh	18/06/2003	K9KTEA	Kinh tế	2.55	Khá	
20	2173100576	Vũ Thị Quỳnh	09/06/2003	K9KTEA	Kinh tế	2.32	Trung bình	



TT	Mã Sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành	TBC Tích lũy	Hạng tốt nghiệp	Ghi chú
21	2073410676	Đỗ Dương Minh Ánh	18/12/2002	K8KTE	Kinh tế	2.37	Trung bình	
22	2173100609	Phạm Thanh Tâm	26/09/2003	K9KTEB	Kinh tế	2.56	Khá	
23	2173140245	Bùi Hoàng Ngọc Anh	28/01/2001	K9TLY	Tâm lý học	3.52	Khá	
24	2078130816	Vũ Châu Giang	02/11/2000	K8QTDLA	Quản trị DVĐL & Lữ hành	2.34	Trung bình	
25	2078131342	Bùi Trung Nguyên	23/10/2002	K8QTDLC	Quản trị DVĐL & Lữ hành	2.58	Khá	
26	2178131368	Nguyễn Hải Yến	14/03/2003	K9QTDLC	Quản trị DVĐL & Lữ hành	2.6	Khá	
27	2178131389	Đinh Thị Thu Hà	20/08/2002	K9QTDLC	Quản trị DVĐL & Lữ hành	2.26	Trung bình	
28	1978130105	Nguyễn Hữu Huy	26/07/2001	K7QTDLC	Quản trị DVĐL & Lữ hành	2.89	Khá	
29	2178131073	Phạm Minh Hồng	12/04/2003	K9QTDLB	Quản trị DVĐL & Lữ hành	2.55	Khá	
30	2178131263	Nguyễn Thanh Tâm	13/12/2003	K9QTDLC	Quản trị DVĐL & Lữ hành	2.4	Trung bình	
31	2178131445	Trịnh Ngọc Huyền	10/12/2003	K9QTDLC	Quản trị DVĐL & Lữ hành	2.57	Khá	
32	2078130839	Võ Hiền Đạt	02/09/2002	K8QTDLB	Quản trị DVĐL & Lữ hành	2.5	Khá	
33	2173241521	Dương Hoài Nam	21/07/2003	K9TTPTB	Truyền thông đa phương tiện	3.2	Giỏi	
34	2173241831	Cù Linh Giang	12/10/2003	K9TTPTD	Truyền thông đa phương tiện	2.59	Khá	
35	2173241570	Nguyễn Cẩm Nhung	03/08/2003	K9TTPTB	Truyền thông đa phương tiện	2.91	Khá	
36	2173241604	Trần Thu Phương	19/09/2003	K9TTPTB	Truyền thông đa phương tiện	2.68	Khá	
37	2173241745	Nguyễn Thu Trang	20/09/2003	K9TTPTD	Truyền thông đa phương tiện	2.35	Trung bình	
38	2073240582	Nguyễn Thị Trúc Linh	23/05/2002	K8TTPTB	Truyền thông đa phương tiện	2.28	Trung bình	
39	2173240809	Nguyễn Minh Đức	11/09/2002	K9TTPTA	Truyền thông đa phương tiện	2.65	Khá	
40	2173240853	Nguyễn Thanh Hiền	12/01/2003	K9TTPTA	Truyền thông đa phương tiện	2.87	Khá	
41	2173241315	Văn Thị Linh Chi	05/06/2003	K9TTPTC	Truyền thông đa phương tiện	3.13	Khá	
42	2173241428	Phó Thu Hương	24/09/2003	K9TTPTC	Truyền thông đa phương tiện	2.57	Khá	
43	2173241462	Nguyễn Mai Linh	23/03/2003	K9TTPTC	Truyền thông đa phương tiện	2.67	Khá	
44	2173241633	Đinh Thị Thành	11/11/2003	K9TTPTC	Truyền thông đa phương tiện	2.76	Khá	
45	2173241726	Đỗ Trần Huyền Vy	18/07/2003	K9TTPTC	Truyền thông đa phương tiện	2.63	Khá	
46	2073240608	Ngô Quỳnh Chi	19/03/2002	K8TTPTB	Truyền thông đa phương tiện	2.5	Khá	

PHỤ  
C VIỆN  
HỮU NỮ  
T NAM  
★

TT	Mã Sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành	TBC Tích lũy	Hạng tốt nghiệp	Ghi chú
47	2073240622	Nguyễn Minh Thu	03/03/2002	K8TTPTC	Truyền thông đa phương tiện	2.59	Khá	
48	2173241612	Lê Khánh Quỳnh	13/07/2003	K9TTPTC	Truyền thông đa phương tiện	2.67	Khá	
49	2173410409	Nguyễn Thanh Thảo	02/11/2003	K9QTKDA	Quản trị kinh doanh	2.28	Trung bình	
50	2173411722	Lê Thị Thu Hồng	19/12/2003	K9QTKDA	Quản trị kinh doanh	2.5	Khá	
51	2173412117	Phạm Thu Hà	24/08/2003	K9QTKDC	Quản trị kinh doanh	2.42	Trung bình	
52	1873410087	Trần Phương Nhung	15/06/2000	K6QTKDB	Quản trị kinh doanh	2.24	Trung bình	
53	2073410245	Phạm Thị Thanh Tuyền	20/10/2000	K8QTKDA	Quản trị kinh doanh	2.49	Trung bình	
54	2073410621	Trần Hải Sơn	26/12/2002	K8QTKDA	Quản trị kinh doanh	3.01	Khá	
55	2073410687	Vũ Hà Anh	16/08/2002	K8QTKDC	Quản trị kinh doanh	2.28	Trung bình	
56	2173411679	Bùi Thị Hương Giang	21/09/2003	K9QTKDC	Quản trị kinh doanh	2.24	Trung bình	
57	2173411746	Nguyễn Thị Thu Hường	06/03/2003	K9QTKDC	Quản trị kinh doanh	2.22	Trung bình	
58	2173411885	Đỗ Thị Tâm	15/10/2003	K9QTKDB	Quản trị kinh doanh	2.59	Khá	
59	2173412033	Phạm Quang Tiến	18/07/2003	K9QTKDC	Quản trị kinh doanh	2.5	Khá	
60	1973410025	Nguyễn Văn Đức	30/11/2001	K7QTKDA	Quản trị kinh doanh	2.34	Trung bình	
61	1973410123	Nguyễn Quỳnh Trang	23/12/2001	K7QTKDB	Quản trị kinh doanh	2.82	Khá	
62	2073190062	Lò Khánh Huyền	05/12/2002	K8GIOI	Giới và phát triển	2.43	Trung bình	

## 2. Liên thông đại học chính quy

63	VB22738026	Lường Thị Phong Lan	09/06/1979	VB2LUAK1	Luật	3.17	Khá	
64	LT22738039	Nguyễn Thị Thu Hằng	01/04/1995	LTLUATK1	Luật	3.07	Khá	

Ấn định danh sách: 64 sinh viên



Handwritten mark or signature.